

HĐND-UBND-UBMTTQVN  
XÃ TỨ KỲ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/QCPH-HĐND-UBND-  
UBMTTQVN

Tứ Kỳ, ngày 28 tháng 4 năm 2026

## QUY CHẾ

### **Phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tứ Kỳ, nhiệm kỳ 2026-2031**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 10 tháng 2 năm 2025; Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;*

*Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 01/2023/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về công tác phối hợp giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;*

*Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tứ Kỳ thống nhất ban hành quy chế phối hợp công tác nhiệm kỳ 2026 -2031 như sau:*

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định cụ thể nội dung, phương thức phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) xã để thực hiện quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tuyên truyền,



vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền nhân dân.

## **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

Việc phối hợp công tác giữa các cơ quan phải tuân thủ các quy định của pháp luật, trên cơ sở tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cơ quan hoạt động hiệu quả.

Mọi hoạt động phối hợp trong quy chế đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất, toàn diện của Ban Thường vụ Đảng Ủy và sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan cấp trên.

## **Chương II**

### **PHỐI HỢP CHUNG GIỮA THƯỜNG TRỰC HĐND, UBND VÀ BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ**

#### **Điều 3: Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã**

Nghe Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thông báo về công tác tham gia xây dựng chính quyền tại các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân xã.

Xem xét các ý kiến, kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân; phối hợp trong việc thực hiện chức năng giám sát theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã**

Tạo điều kiện thuận lợi để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã hoạt động có hiệu quả theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và chăm lo đời sống Nhân dân trên địa bàn.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã**

##### **1. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân**

Tham gia xây dựng chính quyền; kiến nghị việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; đề nghị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

##### **2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân**

Đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; phối hợp vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

##### **3. Nội dung phối hợp chung**

Cử đại diện tham gia các Hội đồng, Ban chỉ đạo, tổ chức liên ngành khi được đề nghị theo quy định.

### Chương III

## PHỐI HỢP CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND, UBND VÀ BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ TRONG THỰC HIỆN CÁC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

### Điều 6. Phối hợp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trong xã

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND, UBND xã xây dựng kế hoạch, chương trình, hình thức tập hợp các tầng lớp nhân dân, các tôn giáo, các cá nhân tiêu biểu, người Tứ Kỳ trên mọi miền Tổ quốc, người Tứ Kỳ đang học tập, làm việc ở nước ngoài nhằm huy động và động viên mọi nguồn lực góp phần xây dựng quê hương Tứ Kỳ giàu mạnh.

2. Thường trực HĐND, UBND xã tham gia với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã để tập hợp, phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo trong việc vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và đối ngoại của Nhà nước.

3. Thường trực HĐND, UBND xã trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tạo điều kiện thuận lợi để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã thực hiện có hiệu quả trong việc xây dựng khối đoàn kết toàn dân.

### Điều 7. Phối hợp tuyên truyền, vận động, tổ chức để nhân dân tham gia phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động

1. Thường trực HĐND, UBND xã có trách nhiệm phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức thành viên của MTTQ xây dựng chương trình tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, vận động nhân dân đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. Thường trực HĐND, UBND xã tham gia ý kiến với Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức thành viên của MTTQ về mục tiêu, nội dung các cuộc vận động, phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức thành viên của MTTQ tổ chức triển khai các cuộc vận động nhân dân đạt hiệu quả cao.

Trong trường hợp Thường trực HĐND, UBND xã tổ chức, chỉ đạo các phong trào nhân dân thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức thành viên của MTTQ có liên quan cử đại diện tham gia Ban chỉ đạo.

3. Các cuộc vận động nhân dân tham gia xây dựng quỹ vì người nghèo, quỹ nhân đạo, từ thiện của các tổ chức trên địa bàn xã, do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã chủ trì điều phối, thống nhất và báo cáo xin ý kiến của Thường trực Đảng Ủy trước khi tổ chức thực hiện.

## **Điều 8. Phối hợp trong công tác bầu cử**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cùng các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác bầu cử, Thường trực HĐND và UBND xã có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết và phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã để tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp đảm bảo công khai, dân chủ, an toàn, tiết kiệm, đúng pháp luật.

## **Điều 9. Phối hợp tiếp xúc cử tri (TXCT)**

Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức tiếp xúc cử tri theo quy định của pháp luật.

### **1. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân xã**

Căn cứ văn bản chỉ đạo của Hội đồng nhân dân cấp trên, chương trình, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế của địa phương, Thường trực Hội đồng nhân dân xã thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã về nội dung, thời gian, địa điểm, chương trình tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri.

Xây dựng nội dung, dự kiến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân; báo cáo kết quả kỳ họp trước tại hội nghị tiếp xúc cử tri.

Sau các hội nghị tiếp xúc cử tri, Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri; gửi đến các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết và trả lời theo quy định; đồng thời giám sát việc giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

### **2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã**

Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức thực hiện kế hoạch tiếp xúc cử tri; chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất phục vụ hội nghị; chỉ đạo lực lượng Công an bảo đảm an ninh, trật tự.

Phân công lãnh đạo, cán bộ chuyên môn tham dự đầy đủ các hội nghị tiếp xúc cử tri; tiếp thu, giải trình và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền.

Trước hội nghị tiếp xúc cử tri, xây dựng báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội và kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri để thông báo tại hội nghị.

Sau khi nhận được văn bản tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm xem xét, giải quyết hoặc chỉ đạo giải quyết và trả lời bằng văn bản; đối với nội dung phức tạp, liên quan nhiều cơ quan, đơn vị thì chậm nhất 10 ngày làm việc phải có báo cáo kết quả gửi Thường trực Hội đồng nhân dân và thông báo cho Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

### 3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Căn cứ kế hoạch tiếp xúc cử tri, chủ trì phối hợp tổ chức hội nghị; mời cử tri tham dự bảo đảm đúng thành phần, số lượng; ưu tiên mời các cử tri đã có ý kiến, kiến nghị tại kỳ tiếp xúc trước.

Chủ trì hội nghị tiếp xúc cử tri; giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình, điều hành hội nghị và cử thư ký ghi biên bản.

Sau hội nghị, phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các cơ quan, đơn vị theo quy định; đồng thời giám sát việc giải quyết, trả lời của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã.

### **Điều 10. Phối hợp chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp thường lệ, kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân xã**

#### 1. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

Chậm nhất là 25 ngày (đối với kỳ họp thường lệ) và 10 ngày (đối với kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất) trước ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân họp với Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, để bàn bạc thống nhất nội dung và kế hoạch tiến hành kỳ họp, phân công các cơ quan, đơn vị chuẩn bị báo cáo đề án, các tờ trình (nếu có) để trình Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Chậm nhất 20 ngày (đối với kỳ họp thường lệ) và 3 ngày (đối với kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất) trước ngày khai mạc, Thường trực Hội đồng nhân dân ban hành, gửi Quyết định triệu tập; dự kiến chương trình kỳ họp gửi đại biểu Hội đồng nhân dân và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Trước kỳ họp 15 ngày, Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổng hợp các văn bản, báo cáo gửi tài liệu đến đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân chỉ đạo chuẩn bị nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân; kiểm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân; các vấn đề khác liên quan đến việc chuẩn bị kỳ họp đảm bảo chất lượng và thời gian theo kế hoạch.

#### 2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã

Chỉ đạo và phân công trách nhiệm cho các phòng chuyên môn chuẩn bị báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp Hội đồng nhân dân; phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân trình bày báo cáo; giải quyết và trả lời những ý kiến, kiến nghị của cử tri, các ý kiến chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Chậm nhất 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân có trách nhiệm gửi báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết đến các Ban Hội đồng nhân dân được phân công thẩm tra. Sau kỳ họp, kịp thời ban hành các kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện nghị quyết kỳ họp Hội đồng nhân dân xã.

#### 3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

Chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã gửi Thông báo công tác tham gia xây dựng chính quyền về Thường trực Hội đồng nhân dân xã đề tổng họp.

### **Điều 11. Phối hợp trong hoạt động giám sát**

#### 1. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân

Trên cơ sở tổng hợp đề nghị, kiến nghị giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và cử tri, Thường trực Hội đồng nhân dân xã thảo luận và lập dự kiến chương trình giám sát trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ cuối năm trước của Hội đồng nhân dân xã.

Chậm nhất 07 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thông qua nghị quyết về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân ban hành nghị quyết và kế hoạch thực hiện chương trình giám sát.

Thường trực Hội đồng nhân dân xây dựng Quyết định, Kế hoạch giám sát theo nội dung giám sát đã được phê chuẩn và mời Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tham gia các hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xem xét việc giải quyết và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri; Đồng thời tổ chức giám sát và tái giám sát việc giải quyết và trả lời các ý kiến, kiến nghị cử tri của Ủy ban nhân dân xã.

Cử đại diện tham gia Đoàn giám sát do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ trì, thành lập khi được mời.

#### 2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã

Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm cung cấp thông tin về các vấn đề liên quan đến nội dung giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

#### 3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

Chậm nhất là ngày 20 tháng 11 của năm trước, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phải gửi đề nghị, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân. Đề nghị, kiến nghị giám sát phải nêu rõ sự cần thiết, nội dung, phạm vi, đối tượng, thời gian giám sát.

Thông qua hoạt động giám sát, khi phát hiện những hành vi, vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã đề nghị với Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định giám sát những vi phạm đó; đồng thời trao đổi với Thường trực Hội đồng nhân dân xã sự tín nhiệm hoặc phản ánh của cử tri đối với những trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân xã vi phạm phẩm chất, đạo đức, tiêu chuẩn đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân và đề nghị Hội đồng nhân dân xã xem xét, bãi nhiệm những đại biểu Hội đồng nhân dân không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân theo quy định pháp luật.

Cử đại diện tham gia các hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã khi được đề nghị.



## **Điều 12. Phối hợp trong tổ chức hoạt động chất vấn và xem xét trả lời chất vấn**

### 1. Hoạt động chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại Kỳ họp

Chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc phiên họp kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã có văn bản đề nghị Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân gửi đề xuất vấn đề chất vấn, người bị chất vấn.

Chậm nhất 20 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, trên cơ sở tổng hợp đề xuất vấn đề chất vấn, người bị chất vấn của Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, dư luận xã hội về những vấn đề nổi bật thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại tại địa phương Thường trực Hội đồng nhân dân lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn. Gửi văn bản đề nghị người bị chất vấn báo cáo bằng văn bản về nội dung thuộc nhóm vấn đề chất vấn và gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân chậm nhất 05 ngày trước ngày tổ chức phiên chất vấn.

### 2. Hoạt động chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân xã

Trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, các ý kiến, kiến nghị của cử tri, dư luận quan tâm và phiếu chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân xã gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Thường trực Hội đồng nhân dân xã sẽ quyết định những nội dung, vấn đề chất vấn, thời gian chất vấn để lãnh đạo Ủy ban nhân dân, các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã trả lời chất vấn.

Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm xây dựng báo cáo giải trình, làm rõ những vấn đề mà Thường trực Hội đồng nhân dân xã yêu cầu. Tại phiên họp, những nội dung chất vấn chưa được trả lời ngay thì lãnh đạo Ủy ban nhân dân, các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã phải trả lời bằng văn bản; Văn bản trả lời chất vấn phải được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân đã chất vấn chậm nhất 20 ngày kể từ ngày được chất vấn.

## **Điều 13. Tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết và giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân**

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm tiếp công dân theo quy định của pháp luật và quy chế hoạt động của tổ chức trong nhiệm kỳ.

Tại các buổi tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có thể mời lãnh đạo Ủy ban nhân dân, đại diện phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã tham dự và trả lời các nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền theo đề nghị của người chủ trì buổi tiếp công dân.

Định kỳ 3 tháng một lần, Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã nghe Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị

của công dân gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

#### **Điều 14. Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân giữa hai kỳ họp**

##### 1. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã trong thời gian giữa hai kỳ họp; xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã và báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin và các Nghị quyết, đề án, chương trình kế hoạch của Hội đồng nhân dân xã đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và đại biểu Hội đồng nhân dân để tuyên truyền và vận động nhân dân tham gia thực hiện.

##### 2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã

Gửi các kế hoạch, chương trình do Ủy ban nhân dân xã ban hành để tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã; các chủ trương, chính sách của Thành phố, các kết luận của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy đến Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

##### 3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

Tuyên truyền và vận động nhân dân tham gia thực hiện nội dung các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã; kế hoạch, chương trình do Ủy ban nhân dân xã ban hành để tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã

#### **Điều 15. Phối hợp tham gia xây dựng văn bản**

Những dự thảo nghị quyết của HĐND, quyết định của UBND xã có liên quan đến quyền lợi của các tầng lớp nhân dân thì cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm gửi dự thảo và phối hợp để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức thành viên MTTQ xã tổ chức phản biện xã hội.

1. UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã khi nhận được văn bản lấy ý kiến đối với dự thảo nghị quyết (nếu có), có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được dự thảo văn bản.

2. Khi HĐND xã, UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã đề nghị xây dựng nghị quyết (nếu có) và được Thường trực HĐND xã thống nhất, UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo nghị quyết và gửi về Thường trực HĐND xã đảm bảo đúng thời gian theo quy định để phân công các Ban HĐND xã thẩm tra.

#### **Điều 16. Chế độ họp, giao ban, thông tin, báo cáo**

##### 1. Chế độ họp, giao ban, hội nghị

a) Đối với các Hội nghị giao ban, phiên họp của Hội đồng nhân dân xã: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã được mời tham dự các Hội

nghị giao ban, phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân; đại diện các phòng chuyên môn, các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã được mời tham dự phiên họp khi bàn về vấn đề có liên quan. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã chuẩn bị các báo cáo, kế hoạch thuộc nội dung, chương trình phiên họp theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã hoặc theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định, đồng thời có trách nhiệm báo cáo, giải trình theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

b) Đối với các phiên họp thường kỳ hằng tháng, các hội nghị, hội thảo chuyên đề của Ủy ban nhân dân xã bàn về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và đại diện các Ban Hội đồng nhân dân xã được mời tham dự phiên họp của Ủy ban nhân dân xã đối với các nội dung liên quan; mời dự các cuộc họp sơ kết, tổng kết, triển khai, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động thực hiện nhiệm vụ hoặc các hoạt động khác của cơ quan.

c) Đối với cuộc họp định kỳ 6 tháng, 01 năm của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được mời tham dự.

## 2. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Hằng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì, cùng với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thống nhất xem xét, đánh giá, phân loại chất lượng, hiệu quả hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân; đề xuất hình thức khen thưởng những đại biểu có thành tích xuất sắc, đề nghị bãi nhiệm những đại biểu không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của cử tri (nếu có). Khi có đại biểu Hội đồng nhân dân bị bãi nhiệm thì Thường trực Hội đồng nhân dân thông báo và gửi cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã biên bản xác định kết quả bỏ phiếu bãi nhiệm. Thường trực Hội đồng nhân dân thông báo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về việc xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu cho Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và cử tri đơn vị bầu ra đại biểu và đại biểu đó biết.

b) Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã gửi tài liệu qua thư điện tử đến Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân xã các quyết định, kết luận, báo cáo, văn bản có liên quan do Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành.

c) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm thông tin đầy đủ, kịp thời về chất lượng hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân cho Thường trực Hội đồng nhân dân biết, đồng thời tổng hợp đầy đủ, kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân xã trước kỳ họp theo quy định (nếu có).

## Chương IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 17. Trách nhiệm thực hiện

1. Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn các Ban của HĐND xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã và các đơn vị liên quan của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã thực hiện Quy chế này.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã là cơ quan thường trực, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan thực hiện quy chế; hàng năm phối hợp với Thường trực HĐND, UBND xã tổ chức hội nghị liên tịch để đánh giá kết quả thực hiện quy chế và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung quy chế khi có đề nghị của một trong các cơ quan tham gia quy chế (nếu có).

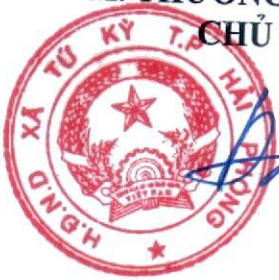
3. Thường trực HĐND, UBND xã tham gia hoạt động phối hợp trong quy chế này cử đại diện cùng Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế.

### **Điều 18. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này gồm có 04 chương, 18 điều và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có nội dung cần sửa đổi, bổ sung thì Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã thống nhất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**CHỦ TỊCH**



**Vũ Xuân Đạt**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Trương Ngọc Thành**

**TM. BAN TT UBMTTQ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Thao**

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND thành phố (để báo cáo);
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ thành phố (để báo cáo);
- Ban thường vụ Đảng ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã;
- Đại biểu HĐND xã.
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.